

Bản án số: 16/2026/HS-ST
Ngày 28-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cao Thị Hạ

Bà Nguyễn Thị Luyến

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 333/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 383/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2025, Thông báo thay đổi lịch phiên tòa số 05/TB-TA ngày 09 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1988 tại Hải Phòng; nơi thường trú: Số 12/57 Điện Biên Phủ, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng (nay là: Số 12/57 Điện Biên Phủ, phường Hồng Bàng), thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 03/31/229 Miếu Hai Xã, phường Dư Hng Kênh, Quận Lê Chân (nay là: Số 03/31/229 Miếu Hai Xã Phường Lê Chân), thành phố Hải Phòng; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Anh Sơn và bà Nguyễn Thị Thanh Thu; chưa có chồng, con; tiền án tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 27 tháng 11 năm 2024, đến ngày 03 tháng 12 năm 2024 chuyển tạm giam tại trại giam số 01 - Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Văn Chanh - Luật sư của Văn phòng Luật sư Lam Sơn, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Anh Bùi Mạnh Sơn; vắng mặt.

+ Anh Lưu Văn Tùng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại trước cửa nH số 38 Đoạn Xá, phường Đông Hải 1, quận Hải An (nay là phường Đông Hải) tHnh phố Hải Phòng, tổ công tác Phòng Cảnh sát tội phạm về ma túy Công an tHnh phố Hải Phòng phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị Thu H đang cất giấu trong người 17 túi nilon chứa tinh thể màu trắng có khối lượng 23,26 gam; 03 túi nilon chứa 75 viên nén màu ghi in hình đầu lâu có khối lượng 27,97 gam; 01 túi nilon chứa 05 viên nén màu xanh, hình tam giác có tổng khối lượng 2,27gam, H khai là ma túy đang trên đường mang đi bán. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô **nhãn hiệu Airblade** có biển kiểm soát: 15B2-358.61; 1.500.000 đồng; 01 căn cước công dân; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone **màu xanh**.

Tại Bản kết luận giám định số 1333/KL-KTHS ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tHnh phố Hải Phòng và Bản kết luận giám định số 66/KL-KTHS ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Số viên nén và chất bột màu trắng thu giữ của H có 40,4230805989 gam Ketamine, 0,4249245635 gam Methamphetamine, 12,6519948376 gam MDMA (trong đó khối lượng trung bình của 01 viên nén hình tam giác màu xanh là 0,454 gam MDMA).

Về nguồn gốc ma túy, kết quả điều tra xác định: Do thường xuyên sử dụng ma túy nên từ tháng 08 năm 2024, H mua ma túy đá về sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 07 giờ ngày 27 tháng 11 năm 2024, H nhận được điện thoại của người đàn ông tên Tùng nH ở Quảng Yên - Quảng Ninh hỏi mua 15 viên thuốc lắc, 10 gam ma túy Ketamine. H báo giá 300.000 đồng/01 viên thuốc lắc, 10.000.000 đồng/10 gam Ketamine, tổng cộng là 14.500.000 đồng và thống nhất giao dịch tại ven đường gần cây xăng phố Lê Thánh Tông - tHnh phố Hải Phòng. Ngay sau đó H gọi điện qua ứng dụng Telegram **cho người đàn ông tên “Bờm” (H không biết lai lịch, H lưu trong danh bạ là “Taxi”, H quen trong một lần đi chơi cùng nhóm bạn xã hội và được Bờm cho biết Bờm bán ma túy)** H đặt mua 17 túi ma túy Ketamine, 80 viên thuốc lắc với giá 150.000 đồng/01 viên thuốc lắc, 400.000 đồng/01 gam Ketamine hết tổng số tiền 17.600.000 đồng; thỏa thuận khi nào H bán hết ma túy sẽ trả tiền cho “Bờm”, hẹn giao ma túy tại cầu thang tầng 2 khu tập thể ngõ 258 đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, Quận Ngô Quyền (nay là Phường Ngô Quyền), tHnh phố Hải Phòng. H nhờ “Bờm” chia 15 viên thuốc lắc vào 01 túi nilon và 10 gam Ketamine vào 01 túi nilon để H bán cho Tùng. Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn lấy được hộp giấy có chữ KIDVITA-TDF ở khe ô thoáng và mở ra kiểm tra thấy bên trong có các túi Ketamine, các viên thuốc lắc màu ghi và màu xanh. H cất 15 viên thuốc lắc màu

ghi, 10 gam Ketamine “Bờm” đã chia sẵn vào trong hộp, treo vào võng xe mang đi bán cho Tùng. Số ma túy còn lại H giấu vào cốp xe mô tô, túi áo khoác, túi xách rồi điều khiển xe mô tô đi đến điểm hẹn giao ma túy cho Tùng. Khi đến trước nh số 38 Đoạn Xá, Đông Hải 1, quận Hải An (nay là phường Đông Hải), tHnh phố Hải Phòng) thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Ngoài lần mua ma túy của “Bờm” bị Cơ quan điều tra bắt quả tang nêu trên, trước đó H còn nhiều lần mua ma túy của “Bờm” cụ thể như sau:

Khoảng ngày 25 tháng 8 năm 2024, H liên lạc qua Telegram với “Bờm” mua 10 gam Ketamine với giá 400.000 đồng/gam và 15 viên thuốc lắc với giá 150.000 đồng/viên hết tổng số tiền 6.250.000 đồng, thanh toán bằng tiền mặt. H mang ma túy về nh dùng cân điện tử kiểm tra và kiểm đếm thấy đủ số lượng, khối lượng; đã bán cho nhiều người nhưng chỉ nhớ khoảng ngày 31 tháng 8 năm 2024, H bán cho Tùng ở Quảng Yên 03 gam Ketamine, 05 viên thuốc lắc được 4.500.000 đồng, Tùng thanh toán cho H bằng tiền mặt.

Khoảng ngày 01 tháng 9 năm 2024, H mua của “Bờm” mua 15 gam Ketamine, 20 viên thuốc lắc hết tổng số tiền 9.000.000 đồng. H đã bán cho nhiều người, chỉ nhớ ngày 02 tháng 9 năm 2024, bán cho Tùng ở Quảng Yên 07 gam Ketamine với giá 7.000.000 đồng, Tùng thanh toán cho H bằng tiền mặt.

Khoảng ngày 14 tháng 11 năm 2024, H mua của “Bờm” 15 gam Ketamine, 20 viên thuốc lắc hết tổng số tiền 9.000.000 đồng. H đã bán ma túy cho nhiều người trong đó có 02 lần H bán cho Bùi Mạnh Sơn, sinh năm 1986, trú tại phường H Anh, tỉnh Quảng Ninh; Sơn có tên Zalo là “Đại Sư Huynh” với phương thức: H để ma túy vào túi nilon đóng gói trong hộp catton dán kín và gửi cho Sơn qua một người lái xe Taxi tên Khánh (cả H và Sơn đều không xác định được nhân thân, lai lịch của Khánh). Trong đó khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21 tháng 11 năm 2024, H bán cho Sơn 03 gam Ketamine (1.100.000 đồng/gam), 06 viên thuốc lắc (270.000 đồng/viên), tổng tiền ma túy là 4.920.000 đồng, tiền thuê taxi chuyển ma túy ra Quảng Yên là 500.000 đồng, tổng số tiền Sơn phải trả H là 5.420.000 đồng. Tiếp đó khoảng 22 giờ 10 phút ngày 21 tháng 11 năm 2024, H bán cho Sơn 03 gam Ketamine với giá 3.300.000 đồng, tiền taxi 500.000 đồng, tổng số tiền Sơn phải thanh toán cho H là 3.800.000 đồng. Tổng cộng số tiền 02 lần H bán ma túy cho Sơn là 9.220.000 đồng. Ngày 25 tháng 11 năm 2024, Sơn chuyển khoản trả cho H 8.000.000 đồng, còn nợ H 1.220.000 đồng.

Việc thu giữ, quản lý, xử lý vật chứng: Số ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 xe mô tô nhãn hiệu Air Blade, BKS 15B2-358.61; 01 căn cước công dân; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone của Nguyễn Thị Thu H đang được quản lý tại Phòng Thi Hnh án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tHnh phố Hải Phòng, cần chuyển đến Thi Hnh án dân sự tHnh phố Hải Phòng để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi Hnh án.

Tại Bản Cáo trạng số 83/CT-VKSHP-P1 ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân tHnh phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Phản tranh luận: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tHnh phố Hải Phòng trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu H như nội dung Bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H từ 18 năm tù đến 19 năm tù. Do bị cáo mau bán ma túy thu lợi bất chính nên cần áp dụng khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Thu H số tiền từ 10 triệu đến 15 triệu đồng để sung ngân sách nH nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: **Tịch thu, tiêu hủy:** Số ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định; tịch thu, sung ngân sách NH nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Air Blade, Biển kiểm soát 15B2-358.61; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; **số tiền 1.500.000 đồng thu** của bị cáo Nguyễn Thị Thu H; trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thu H 01 căn cước công dân.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa của bị cáo đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện Kiểm sát nhân dân tHnh phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo; đồng ý với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị áp dụng. Người bào chữa của bị cáo cho rằng bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan tố tụng để điều tra tội phạm cho việc khai báo tHnh khẩn, chính xác Hnh vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được áp dụng hình phạt nhẹ nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định và phạt bổ sung bị cáo số tiền thấp nhất của khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự bởi lẽ bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, bố mẹ bị cáo đã già yếu, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Ngoài những nội dung trên, người bào chữa của bị cáo không có ý kiến gì khác.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tHnh phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tHnh phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng,

người tiền Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền Hnh tố tụng, người tiền Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về nội dung:

[2] Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với thông nhất với các vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ 25 tháng 8 năm 2024 đến ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại tHnh phố Hải Phòng, Nguyễn Thị Thu H đã nhiều lần mua 80,4230805989 gam ma túy loại Ketamine, 0,4249245635 gam Methamphetamine, 37,6219948376 gam MDMA bán cho nhiều người, bị Cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Vì vậy, Hnh vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị Thu H đã cấu tHnh tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ Hnh vi phạm tội: Hnh vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của NH nước về các chất ma túy. Ma túy là loại chất gây nghiện rất nguy hiểm. Vi phạm các quy định về chế độ quản lý các chất ma túy không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của NH Nước mà còn đe dọa nghiêm trọng đến an toàn xã hội, trật tự công cộng, sức khỏe của người dân và sự phát triển chung của đất nước. Do đó, Hnh vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc; cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội theo quy định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và mới có tác dụng đáp ứng yêu cầu phòng, chống tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H mua bán ma túy nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng **trách nhiệm hình sự** “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tHnh khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tHnh phố Hải Phòng đề nghị Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Thu H số tiền từ 10 triệu đến 15 triệu đồng để sung ngân sách nH nước. Người bào chữa của bị cáo đề nghị phạt bổ sung bị cáo số tiền thấp nhất của khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự bởi lẽ bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, bố mẹ bị cáo đã già yếu, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Hội đồng xét xử xét: Hnh vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Thị Thu H nhằm mục đích thu lợi bất chính. Tuy nhiên, do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về việc xử lý vật chứng:

[8.1] Số ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 cân điện tử, 01 hộp giấy cần **tịch thu, tiêu hủy**.

[8.2] 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade, biển kiểm soát: 15B2-358.61; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone **màu xanh** của Nguyễn Thị Thu H sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung ngân sách NH nước.

[8.3] Đối với số tiền 1.500.000 đồng thu được của bị cáo là số tiền bị cáo bán ma túy mà có, liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu, sung ngân sách NH nước.

[8.4] 01 căn cước công dân của bị cáo Nguyễn Thị Thu H cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về các vấn đề khác:

[9.1] Đối với Bùi Mạnh Sơn, sinh năm 1986, trú tại phường H Anh, tỉnh Quảng Ninh Sơn nhiều lần mua ma túy của H để sử dụng. Ngày 21 tháng 11 năm 2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tHnh phố Hải Phòng xử phạt Hnh chính đối với Sơn về Hnh vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[9.2] Đối với Lưu Văn Tùng, sinh năm 1994, trú tại Khu Bù Xá, xã H An, tỉnh Quảng Ninh là người H khai đã nhiều lần mua ma túy của H. Ngày 03 tháng 7 năm 2025, Cơ quan điều tra thi Hnh Lệnh khám xét khẩn cấp đối với Tùng, thu giữ 01 túi nilon kích thước 02x02 cm bắm dính tinh thể màu trắng, giám định là chất ma túy loại: Ketamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng và 01 cân điện tử. Qua đấu tranh, Tùng thừa nhận có quen biết và trao đổi qua điện thoại với H nhưng không mua ma túy của H; túi nilon bắm dính ketamine là Tùng mua của một người đàn ông không quen biết để sử dụng trước đó. Ngoài lời khai của H không có tài liệu, chứng cứ chứng minh Tùng mua ma túy của H như lời khai của H. Ngày 21 tháng 11 năm 2015, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tHnh phố Hải Phòng xử phạt Hnh chính đối với Tùng về Hnh vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[9.3] Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Thị Thu H có tên thường gọi là “Bờm”, sử dụng số điện thoại 0348985494 khi giao dịch mua bán ma túy với H. Quá trình điều tra, xác minh chủ thuê bao số điện thoại là Trần Nguyễn Kim Hằng, sinh năm 1994, trú tại số 158/C5 đường Phan Anh, phường Phú Thạnh, THnh Phố Hồ Chí Minh. Kết quả điều tra, chị Hằng khẳng định không sử dụng số điện thoại trên và không quen biết, giao dịch với Nguyễn Thị Thu H nên không có căn cứ điều tra làm rõ để xử lý.

[9.4] Đối với người đàn ông tên Khánh là lái xe Taxi được H thuê chuyển hộp catton đựng ma túy cho Bùi Mạnh Sơn nhưng bị cáo H và Bùi Mạnh Sơn đều không biết nhân thân lai lịch của Khánh, cũng không nói cho Khánh biết hộp catton đựng ma túy nên không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H 18 (Mười tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ 27 tháng 11 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

2.1 Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 bì giấy niêm phong số 412/MT-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tHnh phố Hải Phòng trên niêm phong có chữ ký của Đỗ Thị Hoa. Bên trong có chứa 01 túi nilon sau khi xử lý mẫu giám định;

- 01 bì giấy niêm phong có mã số: PS2A 001567 được dán kín các mép, có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự PC09 - Công an tHnh phố Hải Phòng có chữ ký của Phạm Văn Hóa, Nguyễn Xuân Thu, Lê Đình Thạo, Nguyễn Thị Thu H bên trong chứa chất ma túy và các vỏ bao gói được hoàn lại sau giám định;

- 01 cân điện tử màu đen;

- 01 hộp giấy có chữ KIDVITA-TPF;

2.2. Tịch thu, sung ngân sách NH nước:

- 01 xe mô tô Airblade màu đen - bạc, BKS: 15B2-358.61, có số khung RLHJF6303FZ389139, số máy: JF63E-1389177;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh của bị cáo Nguyễn Thị Thu H có số IMEI: 353902104527049, IMEI2: 353902104510151.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 12 năm 2025 tại Thi Hnh án dân sự tHnh phố Hải Phòng)

- Số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Thu H.

(Theo Phiếu hạch toán ngày 22 tháng 12 năm 2025, ĐVH: Thi Hnh án dân sự tHnh phố Hải Phòng).

2.3. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thu H 01 căn cước công dân số 031188001203 mang tên Nguyễn Thị Thu H.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 12 năm 2025 tại Thi Hành án dân sự tHnh phố Hải Phòng)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: **Bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chịu 200.000đ** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TANDTC;
- Viện Công tố & KSXXPT VKSNDTC;
- Vụ 1 - TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng GD, KT, TT và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thu Hằng

